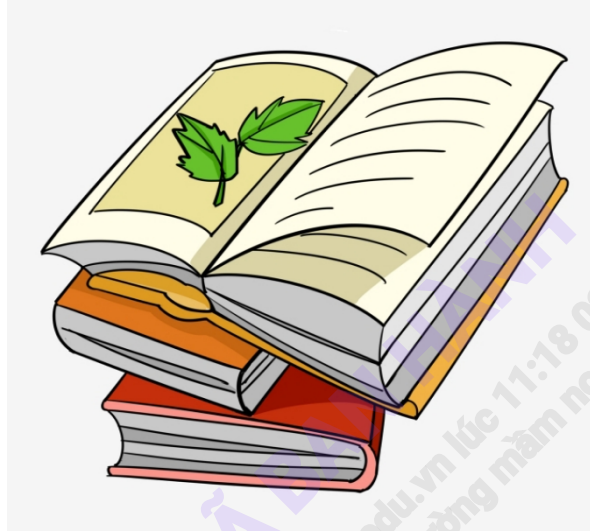


ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG HẢI



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC

Lớp: Nhà trẻ CT2

Giáo viên: Đào Thị Văn - Trần Thị Thu- Dương Thị Hòa

Năm học 2024-2025

I . MỤC TIÊU – NỘI DUNG – GIÁO DỤC CÁC CHỦ ĐỀ

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		4	4	4	6	4	5	4	2	2		
					24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
2	A. Phát triển vận động															
3	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp															
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1	x									1	
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1		x								1	
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1			x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1				x						1	
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1					x					1	
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1						x				1	
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1							x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1								x		1	
4	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	TLHD	1									x	1	
5	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu															
6	* Vận động: bò, trườn															
7	Biết bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35 - 40)	TLHD	Bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35 - 40)	TLHD	1		x								1	
8	Biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	KQMĐ	Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng (3m)	NDCT	1			x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6	4	5	4	2	2							
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
15	Giữ được thăng bằng khi đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bề vật trên tay	KQMD	Đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bề vật trên tay	NDCT	1								x		1	
16	Giữ được thăng bằng khi đi trong đường ngoằn ngoèo.	TLHD	Đi trong đường ngoằn ngoèo	TLHD							x				1	
17	Biết chạy đổi hướng theo hiệu lệnh của cô	ĐP	Biết chạy đổi hướng theo hiệu lệnh của cô	ĐP								x			1	
18	Biết chạy thẳng hướng tới đích (khoảng 5-7 m)	NDCT	Chạy theo hướng thẳng (khoảng 6-8m)	NDCT						x					1	
19	* Vận động: bước, nhún, bật															
20	Biết bật nhảy tại chỗ	NDCT	Bật tại chỗ	NDCT			x								1	
21	Giữ được thăng bằng cơ thể khi bật qua vạch kẻ và chân không giẫm vào vạch	NDCT	Bật qua vạch kẻ	NDCT	1				x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CÓT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
22	Giữ được thăng bằng cơ thể khi đứng co 1 chân khoảng giây	NDCT	Đứng co 1 chân	NDCT					x						1	
23	* Vận động: tung, ném, bắt															
24	Biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m	KQMĐ	Đá bóng vào lưới khoảng cách 1,5m	KQMĐ	1		x								1	
25	Biết giữ thăng bằng cơ thể đứng co 1 chân (tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm), giữ khoảng 2-3s sau đó đổi chân	TLHD	Đứng co 1 chân (tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm, giữ khoảng 2-3s sau đó đổi chân)	TLHD			x								1	
26	Biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m	KQMĐ	Tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m	NDCT	1							x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)	
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng		
	4	4	4	6		4	5	4	2	2							
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5			
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT																
36	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ	Thực hiện vận động xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ				X							1		
36	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ	Thực hiện vận động xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ			X									1	
36	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ	Thực hiện vận động xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ					X							1	
36	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ	Thực hiện vận động xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ								X				1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6												
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
37	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: cài, cời cúc, buộc dây, bấm cúc, tháo mở nắp chai	NDCT	Tập cài, cời cúc, buộc dây, bấm cúc, tháo mở nắp chai,...	NDCT							X				1	
37	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: cài, cời cúc, buộc dây, bấm cúc, tháo mở nắp chai	NDCT	Tập cài, cời cúc, buộc dây, bấm cúc, tháo mở nắp chai,...	NDCT					X							1
37	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: cài, cời cúc, buộc dây, bấm cúc, tháo mở nắp chai	NDCT	Tập cài, cời cúc, buộc dây, bấm cúc, tháo mở nắp chai,...	NDCT				X								1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CÓT LỎI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		4	4	4	6	4	5	4	2	2		
					24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
42	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe															
43	1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt															
44	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau	KQMĐ	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	NDCT		x									1	
45	Ngủ đủ 1 giấc buổi trưa	KQMĐ	Làm quen/luyện chế độ ngủ 1 giấc (đúng giờ, đủ giấc)	NDCT				x							1	
46	Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	KQMĐ	Đi vệ sinh đúng nơi quy định	KQMĐ			x								1	
47	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.	NDCT	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.	NDCT	1							x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
54	Nhận đúng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.	ĐP	Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.	ĐP										x	1	
55	Biết súc miệng bằng nước muối sau khi ăn , biết cầm thìa súc cơm ăn dưới sự hướng dẫn của cô	ĐP	Súc miệng bằng nước muối sau khi ăn	ĐP		x									1	
56	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	NDCT	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	NDCT		x									1	
57	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	NDCT	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	NDCT	1							x			1	
58	Biết chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh	KQMĐ	Tập thói quen tốt: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh	KQMĐ									x		1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CÓT LỎI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG									Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		4	4	4	6	4	5	4	2	2	
					24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT														
59	3.Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.														
60	Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun, xô nước, giếng,...) khi được nhắc nhở	KQMĐ	Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun, xô nước, giếng,...)	NDCT	1		x								1
61	Biết tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế/ lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở	KQMĐ	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế/ lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...)	NDCT	1							x			1
62	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích														
63	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh	ĐP	- Hướng dẫn cách chế biến	ĐP	35				x						1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
	<i>đưỡng theo khoa học</i>		<i>một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường</i>													
64	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC															
65	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan															
66	Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	NDCT	Nghe âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh, và tìm đồ vật vừa mới cất giấu,	NDCT	1			x							1	
67	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	NDCT	Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	NDCT	1								x		1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6												
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
74	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	NDCT	Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	NDCT										x	1	
75	Nghe nhận biết âm thanh của một số đồ vật	NDCT	Nghe nhận biết âm thanh của một số đồ vật	NDCT			x								1	
76	* Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc															
77	Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	1							x			1	
77	Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT									x			1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)	
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng		
	4	4	4	6		4	5	4	2	2							
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT																
77	Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT								x			1		
77	Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT									x			1	
78	* Nhận biết một số con vật quen thuộc																
79	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc	NDCT	1							x				1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)	
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5			12/5-23/5
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT																
81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả quen thuộc	NDCT	2				x						1		
81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả quen thuộc	NDCT					x							1	
81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả quen thuộc	NDCT													
81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa,	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số	NDCT						x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
	quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu		loại hoa, quả quen thuộc													
81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả quen thuộc	NDCT					x						1	
81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả quen thuộc	NDCT					x						1	
82	*Nhận biết ngày lễ tết, mùa xuân, mùa hè.															
83	Nói được một vài đặc điểm nổi bật của ngày tết cổ truyền	KQMĐ	Đặc điểm nổi bật của ngày tết cổ truyền	NDCT						x					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6												
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
83	Nói được một vài đặc điểm nổi bật của ngày tết cổ truyền	KQMĐ	Đặc điểm nổi bật của ngày tết cổ truyền	NDCT					x					1		
84	Nhận biết được dấu hiệu của mùa xuân.	TLHD	Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật mùa xuân.	TLHD					x					1		
84	Nhận biết được dấu hiệu của mùa xuân.	TLHD	Nhận biết được một số đặc điểm của hoa mùa xuân.	TLHD					x					1		
85	Nhận biết được dấu hiệu của mùa hè.	TLHD	Nhận biết một số đặc điểm của mùa hè	TLHD								x		1		
85	Nhận biết được dấu hiệu của mùa hè.	TLHD	Nhận biết một số hoạt động của mùa hè.	TLHD								x		1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
85	Nhận biết được dấu hiệu của mùa hè.	TLHD	Tìm hiểu về trang phục mùa hè phù hợp thời tiết	TLH D									x		1	
86	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng															
87	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Màu đỏ, vàng, xanh	NDC T	1			x							1	
87	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Màu đỏ, vàng, xanh	NDC T		x									1	
87	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Màu đỏ, vàng, xanh	NDC T				x							1	
87	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Màu đỏ, vàng, xanh	NDC T						x					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
88	Chỉ hoặc lấy đúng đồ chơi có kích thước to / nhỏ theo yêu cầu	KQMĐ	Kích thước to - nhỏ	NDCT	1		x								1	
89	Nhận biết được hình tròn, hình vuông	NDCT	Hình tròn, hình vuông	NDC T	1	x									1	
89	Nhận biết được hình tròn, hình vuông	NDCT	Hình tròn, hình vuông	NDC T					x							1
89	Nhận biết được hình tròn, hình vuông	NDCT	Hình tròn, hình vuông	NDC T								x				1
90	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT	1						x				1	
90	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT							x					1
90	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so	NDCT									x			1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
			với bản thân trẻ													
90	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT										x	1	
91	Nhận biết số lượng (một - nhiều)	NDCT	Số lượng (một - nhiều)	NDCT	1		x								1	
92	*Nhận biết bản thân và những người gần gũi															
93	Nói được tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân khi được hỏi	NDCT	Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân	NDCT	1	x									1	
94	Nói được tên của cô giáo, một số bạn trong lớp	NDCT	Tên của cô giáo, một số bạn trong lớp	NDCT	1	x									1	
94	Nói được tên của cô giáo, một số bạn trong lớp	NDCT	Tên của cô giáo, một số bạn trong lớp	NDCT				x								1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
95	Nói được tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	NDCT	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	NDC T			x								1	
96	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ															
97	1. Nghe hiểu lời nói															
98	Nghe và hiểu được lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau	NDCT	Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau	NDCT					x						1	
99	Nghe và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	NDCT	Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	NDCT			x								1	
100	Nghe và thực hiện được các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động: "Cháu cất đồ chơi lên giá và đi rửa tay!"	KQMĐ	Nghe và thực hiện các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động bằng lời nói	KQMĐ					x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
101	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện về chủ đề "Lớp học của bé"	NDCT	1	x									1	
						x									1	
						x									1	
101	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện về chủ đề " Cô giáo"	NDCT	1			x							1	
								x							1	
								x							1	
								x							1	
101	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện về chủ đề "Gia đình"	NDCT	1		x								1	
							x								1	
101	Nghe hiểu được	KQMD	Nghe hiểu nội	NDCT	1				x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CÓT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
	nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật		dung truyện về chủ đề " Hoa-quả- rau"		1				x						1	
									x						1	
									x						1	
									x						1	
101	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện về chủ đề "Tết và mùa xuân"	NDCT	1					x					1	
										x					1	
										x					1	
101	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện về chủ đề "Động vật"	NDCT	1						x				1	
											x				1	
											x				1	
101	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện về chủ đề " PTGT"	NDCT	1							x			1	
												x			1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỎI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
104	Phát âm rõ tiếng	KQMĐ	Phát âm các âm khác nhau	KQMĐ							x				1	
105	Biết sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT			x								1	
106	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT	Sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT							x				1	
107	Biết trả lời và đặt được câu hỏi: "Cái gì?"; "Làm gì?"; "Ở đâu?"; "...thế nào?"; "Để làm gì?"; "Tại sao?"	NDCT	Trả lời và đặt câu hỏi: "Cái gì?"; "Làm gì?"; "Ở đâu?"; "...thế nào?"; "Để làm gì?"; "Tại sao?"	NDCT								x			1	
108	Biết thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài	NDCT	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài	NDCT									x		1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
109	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Lớp học của bé"	NDCT	1	x									1	
						x									1	
						x								1		
109	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Cô giáo"		1			x							1	
								x							1	
								x						1		
109	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Gia đình"		1		x								1	
							x							1		
							x						1			
109	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Hoa-quả- rau"		1				x						1	
									x					1		
									x				1			
									x				1			
109	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao	KQMD	Đọc các đoạn		1					x					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
	với sự giúp đỡ của cô giáo		thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Tết và mùa xuân"							x					1	
										x						1
109	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Động vật"		1						x				1	
											x				1	
											x				1	
											x				1	
109	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Giao thông"		1							x			1	
												x			1	
												x			1	
109	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3		1								x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
117	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	ĐP	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	ĐP					x						1	
118	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MĨ															
119	1. Phát triển tình cảm															
120	* Ý thức về bản thân															
121	Nói được một vài thông tin về bản thân (tên, tuổi)	KQMĐ	Nhận biết được tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.	NDCT		x									1	
122	Biết thể hiện điều mình thích, không thích bằng lời nói và hành động	KQMĐ	Nhận biết được một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	NDCT		x									1	
123	Thực hiện được yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	NDCT	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	NDCT				x							1	
123	Thực hiện được yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	NDCT	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	NDCT								x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
124	* Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc															
125	Nhận biết và biểu lộ được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	KQMĐ	Cách nhận biết và biểu lộ được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	NDCT			X							1		
126	2. Phát triển kỹ năng xã hội															
127	* Mỗi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi															
128	Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	KQMĐ	Giao tiếp với những người xung quanh, Chơi thân thiện với bạn	KQMĐ									X	1		
129	Nhận biết và biểu lộ được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	KQMĐ	Một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	KQMĐ									X	1		
130	Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc / gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi	KQMĐ	Quan tâm đến con vật	NDCT							X			1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
131	Biểu lộ sự thân thiện với môi trường cây xanh: Không bẻ cành, ngắt hoa. Tập làm một số việc chăm sóc cây	ĐP	Quan tâm đến cây xanh, cây hoa...	ĐP					x						1	
132	* Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt															
133	Biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở	KQMĐ	Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp văn hóa: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ "ạ", "dạ"	NDCT				x							1	
134	Bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	KQMĐ	Chơi với đồ dùng đồ chơi	KQMĐ	1	x									1	
134	Bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	KQMĐ	Chơi với đồ dùng đồ chơi	KQMĐ									x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
			Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Gia đình"				x								1	
139	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Hoa-quả- rau"	TLH D	1				x						1	
									x						1	
									x						1	
									x						1	
139	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ	TLH D	1					x					1	
										x					1	
										x					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CÓT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
			đề " Tết và mùa xuân"							x					1	
139	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Động vật"	TLH D	1						x				1	
											x				1	
											x				1	
											x				1	
139	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " PTGT"		1							x			1	
												x			1	
												x			1	
139	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm		1								x		1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)	
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng		
	4	4	4	6		4	5	4	2	2							
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5			
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT																
142	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu tranh theo chủ đề.	NDC T	1			x							1		
142	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu tranh theo chủ đề.	NDC T					x							1	
142	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu tranh theo chủ đề.	NDC T						x						1	
142	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu tranh theo chủ đề.	NDC T							x					1	
										x					1		
142	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu tranh theo chủ đề.	NDC T								x				1	
142	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu tranh theo chủ đề.	NDC T									x			1	
142	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu tranh theo chủ đề.	NDC T	1								x		1		
143	Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau, vẽ nguệch ngoạc.	KQM Đ	Vẽ nét thẳng, nét xiên theo chủ đề	NDC T		x										1	
143	Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau, vẽ nguệch ngoạc.	KQM Đ	Vẽ nét thẳng, nét xiên theo chủ đề	NDC T				x								1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CỐT LÕI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)	
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5			12/5-23/5
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT																
144	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình	KQM Đ	Xé vụn, vo, vò, dán trang trí hình theo chủ đề.	TLH D	1							x			1		
144	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình	KQM Đ	Xé vụn, vo, vò, dán trang trí hình theo chủ đề.	TLH D					x							1	
144	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình	KQM Đ	Xé vụn, vo, vò, dán trang trí hình theo chủ đề.	TLH D							x					1	
145	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	KQM Đ	Nặn sản phẩm đơn giản theo chủ đề.	NDC T							x					1	
145	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	KQM Đ	Nặn sản phẩm đơn giản theo chủ đề.	NDC T		x										1	
145	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	KQM Đ	Nặn sản phẩm đơn giản theo chủ đề.	NDC T			x									1	
145	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	KQM Đ	Nặn sản phẩm đơn giản theo chủ đề.	NDC T						x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		MT, ND CÓT LỖI	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
						LHC B	GD	CG	HQR	TMX	ĐV	PTG T	MH	BL MG	Cộng	
	4	4	4	6		4	5	4	2	2						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn	24-36 tháng tuổi	16/9-11/10	14/10-8/11	11/11-6/12	9/12-17/1	20/1-21/2	24/2-28/3	31/3-25/4	28/4-9/5	12/5-23/5		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT															
145	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	KQM Đ	Nặn sản phẩm đơn giản theo chủ đề.	NDC T										x	1	
146	Thích thú khi tạo ra sản phẩm bằng con in	ĐP	In tranh theo chủ đề bằng các con in.	ĐP	1			x							1	
146	Thích thú khi tạo ra sản phẩm bằng con in	ĐP	In tranh theo chủ đề bằng các con in.	ĐP					x							1
	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ				121	35	36	33	44	24	37	30	21	19	279	
	Trong đó: - Lĩnh vực thể chất				62	11	15	12	13	6	9	9	6	6	87	
	- Lĩnh vực nhận thức				21	6	7	5	8	5	6	6	4	2	49	
	- Lĩnh vực ngôn ngữ				19	7	7	7	12	6	12	7	5	4	67	
	- Lĩnh vực TCKNXH và thẩm mỹ				19	11	7	9	11	7	10	8	6	7	76	

DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM HỌC

TT	Chủ đề	Nhánh chủ đề	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
1	CĐ: “ LỚP HỌC CỦA BÉ”	Bé vui tết trung thu	1	<i>Từ 16-20/9/2024</i>	Đào Thị Văn	
		Bé và các bạn	1	<i>Từ 23-27/9/2024</i>	Trần Thị Thu	
		Đồ chơi của bé	2	<i>Từ 30/9-11/10</i>	Đào Thị Văn	
					Dương Thị Hòa	
2	CĐ: “GIA ĐÌNH CỦA BÉ”	Mẹ và những người thân	2	<i>Từ 14-25/10/2024</i>	Trần Thị Thu	
					Đào Thị Văn	
		Đồ dùng nhà bé	2	<i>Từ 28/10 -8/11/2024</i>	Dương Thị Hòa	
					Trần Thị Thu	
3	CĐ: “ CÔ GIÁO”	Cô giáo của bé	2	<i>Từ 11/11-22/11/2024</i>	Đào Thị Văn	
					Dương Thị Hoà	
		Công việc của cô giáo	2	<i>Từ 25/11-6/12/2024</i>	Trần Thị Thu	
					Đào Thị Văn	
4	CĐ: “HOA, QUẢ RAU”	Những bông hoa đẹp	2	<i>Từ 9-20/12/2024</i>	Dương Thị Hòa	
					Trần Thị Thu	
		Rau củ bé thích	2	<i>Từ 23/12/2024-</i>	Đào Thị Văn	<i>Nghỉ tết dương lịch</i>

DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM HỌC

				3/1/2025	Dương Thị Hòa	01/01/2025.
		Bé yêu các loại quả	2	Từ 6/1-17/1/2025	Trần Thị Thu	
					Đào Thị Văn	17/1/2025 kết thúc học kỳ 1.
5	CĐ: “ TẾT VÀ MÙA XUÂN”	Bé vui đón tết	2	Từ 20/1- 7/2/2025	Dương Thị Hòa	Bắt đầu thực hiện kỳ 2 từ 20/1/2025 Nghỉ tết ND từ 27 – 31/1
					Trần Thị Thu	
		Mùa xuân yêu thương	2	Từ 10-21/2/2025	Đào Thị Văn	
					Dương Thị Hòa	
6	CĐ: “ CON VẬT BÉ YÊU”	Con vật sống trong gia đình	2	Từ 24/2-7/3/2025	Trần Thị Thu	
					Đào Thị Văn	
		Con vật sống dưới nước	2	Từ 10-21/3/2025	Dương Thị Hòa	
					Trần Thị Thu	
		Con vật sống trong rừng	1	Từ 24-28/3/2025	Đào Thị Văn	
7	CĐ: “PT GIAO THÔNG”	PTGT đường bộ	2	Từ 31/3-11/4/2025	Dương Thị Hòa	Nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương ngày 7/4
					Trần Thị Thu	
		PTGT đường thủy	1	Từ 14-18/4/2025	Đào Thị Văn	
		PTGT đường hàng không	1	Từ 21-25/4/2025	Dương Thị Hòa	
8	CĐ: “MÙA HÈ”	Mùa hè của bé	2	Từ 28/4-9/5/2025	Trần Thị Thu	Ngày 30/4, 1/5 nghỉ lễ
					Đào Thị Văn	
9	CĐ: “ BLMG”	Bé lên mẫu giáo	2	Từ 12-23/5/2025	Dương Thị Hòa	
					Trần Thị Thu	

SỐ TIẾT HỌC PHÂN THEO CÁC LĨNH VỰC TRONG CHỦ ĐỀ

[illegible]

DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CHƠI - TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH

Tên		Lĩnh vực phát triển							
chủ đề	Nhánh	Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		TCKNXH và thẩm mỹ		
	Nhánh 1: Bé vui tết trung thu	Đi trong đường hẹp			Trắng sáng	Các bạn của mèo con	Nặn bánh	DH Đi nhà trẻ	
	Nhánh 2: Bé và các bạn		Khuôn mặt bé	Nhận biết phân biệt màu vàng đỏ	Bạn mới	Sẻ con		VĐ Đi nhà trẻ	
	Nhánh 3: Đồ chơi của bé	Bò theo đường ziczac	Đồ chơi chuyển động			Chiếc đu màu đỏ	Vẽ cuộn len	DH Búp bê	
				Nhận biết hình vuông hình tròn	Đi dép		Di màu con ngựa gỗ	VĐ Bóng tròn to	Búp bê đáng yêu
	Tổng số	2	2	2	3	3	3	4	1
Gia đình	Mẹ và những người thân		Người thân của bé	Nhận biết kích thước to nhỏ	Cháu chào ông ạ	Thỏ ngoan		Cháu yêu bà	
		Bò trong đường hẹp	Bố mẹ của bé		Yêu mẹ		Dán hoa tặng mẹ	VĐ: “ mẹ yêu không nào	
	Đồ dùng gia đình bé	Đá bóng vào lưới	Đồ dùng nấu ăn	Số lượng một và nhiều		Chú mèo tinh nghịch	Nặn vòng		
		Bật tại chỗ	Một số đồ dùng nhà bé		Bà và cháu		Di màu cái bát	DH Cả nhà thương nhau	
	Tổng số	3	4	2	3	2	3	3	
Cô giáo	Cô giáo của bé	Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng	Cô giáo của con		Cô và mẹ	Em bé dũng cảm		Dạy hát Cô và mẹ	

DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CHƠI - TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH

Tên		Lĩnh vực phát triển							
chủ đề	Nhánh	Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		TCKNXH và thẩm mỹ		
				Nhận biết màu xanh- màu vàng	Bàn tay cô giáo	Bé mai đi công viên	Vẽ con đường tới trường	VĐ Cô và mẹ	
	Công việc của cô giáo	Ném xa bằng 1 tay	Công việc của cô giáo			Vịt con đi học	Di màu trang phục cô giáo	DH: Cô giáo của em	
				Nhận biết phân biệt màu xanh, đỏ	Bé đi nhà trẻ	Món quà của cô giáo	In theo ý thích	Biểu diễn âm nhạc	
	Tổng số	2	2	2	3	4	3	4	
Hoa- Quả- Rau	Những bông hoa xinh	Bò trườn qua vật cản	Nhận biết hoa hồng		Cây dây leo	Vườn hoa nhà bé bi	In hoa		
		Đi chạy hướng thẳng			Hoa kết trái		Xé dán lá cho hoa	DH Bé và hoa	Hoa đẹp bé yêu
	Rau củ bé yêu	Bật qua vạch kẻ	Nhận biết bắp cải- su hào		Bắp cải xanh	Cây rau của thỏ út	Di màu củ su hào		
			Nhận biết củ cà rốt- củ khoai tây	Nhận biết phân biệt hình vuông- hình tròn		Khi con ăn chuối	Vẽ củ	VĐ Bé và Hoa	
	Bé yêu các loại quả	Đứng co 1 chân	Nhận biết quả cam	Nhận biết phân biệt màu xanh- đỏ- vàng		Quả thị		DH Quả	
			Nhận biết quả xoài- quả táo		Quả thị	Cây táo	Nặn quả cam	Rèn kĩ năng biểu diễn	
	Tổng số	4	5	2	4	5	5	4	1
Tết và	Mùa xuân	Chạy theo	Bé tìm hiểu			Chiếc áo	Vẽ mưa mùa	DH	

DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CHƠI - TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH

Tên		Lĩnh vực phát triển							
chủ đề	Nhánh	Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		TCKNXH và thẩm mỹ		
mùa xuân	yêu thương	hướng thẳng 7m3	đặc điểm mùa xuân			mùa xuân	xuân	Thật là hay	
			Nhận biết hoa đào, hoa mai		Mưa xuân	Mùa xuân của họa mi	Dán hoa mùa xuân	VĐ Thật là hay	
	Bé vui đón tết		Ngày tết quê em	Xác định vị trí trong không gian: Phía trước- sau so với trẻ	Chúc tết	Thỏ con đón tết		DH Sắp đến tết rồi	
		Bò chui qua cổng	Bánh trưng ngày tết		Đi chợ tết		Di màu bánh chưng	VĐ Sắp đến tết rồi	
	Tổng số	2	4	1	3	3	3	4	
Những con vật bé yêu	Con vật nuôi trong gia đình	Đi trong đường ngoằn ngoèo	Nhận biết con gà		Gà gáy		Nặn con giun	DH Con gà trống	
					Chú gà con	Quả trứng	Vẽ Râu cho mèo	VĐ: Con gà trống	Con vật bé yêu
	Con vật sống dưới nước	Tung bóng qua dây	Nhận biết con cá	Xác định vị trí trong không gian Phía trên- Phía dưới so với trẻ		Chú vịt xám	Di màu con cá		
			Nhận biết con cua		Con cá vàng	Chú ốc xanh và bạn rùa	Vo giấy	DH Cá vàng bơi	
	Con vật sống trong rừng	Ném bóng vào đích	Nhận biết con voi		Chim hót		Di màu con voi	Rèn kĩ năng biểu diễn	
	Tổng số	3	4	1	4	3	5	4	1

DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CHƠI - TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH

Tên		Lĩnh vực phát triển							
chủ đề	Nhánh	Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		TCKNXH và thẩm mỹ		
Phương tiện giao thông	PTGT đường bộ		Nhận biết xe đạp		Xe chữa cháy	Chú xe ủi	Đi màu xe ô tô	DH: Lái ô tô	
		Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh	Nhận biết xe ô tô		Đi chơi phố		Nặn bánh xe	VĐ: Lái ô tô	
	PTGT đường thủy		Nhận biết tàu thủy	Xác định vị trí trong không gian: trên, dưới, trước, sau so với trẻ	Con thuyền	Tàu thủy tí hon	Vẽ bánh xe		
	PTGT đường hàng không	Tung bắt bóng cùng với cô	Nhận biết máy bay	Ôn tập: Nhận biết phân biệt hình vuông, hình tròn.		Chuyến du lịch của chú gà trống choai		DH: Em tập lái ô tô	
	Tổng số	2	4	2	3	3	3	3	
Mùa hè	Mùa hè của bé	Đi trong đường hẹp có mang vật trên tay	Tìm hiểu mùa hè		Mặt trời		Vẽ tia nắng mặt trời	DH: Mùa hè đến	
			Trang phục mùa hè		Cầu vồng	Cóc gọi trời mưa	Đi màu Cái mũ	VĐ: Trời nắng trời mưa	
	Tổng số	1	2		2	1	2	2	
Bé lên mẫu giáo				Ôn tập: Xác định vị trí trong không gian: trên dưới trước sau so với trẻ	Cô dạy	Bạn tốt		VĐ: Cháu vẽ ông mặt trời	Cảm xúc của bé

DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CHƠI - TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH

Tên		Lĩnh vực phát triển							
chủ đề	Nhánh	Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		TCKNXH và thẩm mỹ		
		Ném bóng về phía trước bằng 2 tay	Nhận biết đồ dùng đồ chơi trong lớp mẫu giáo		Cô và mẹ		Nặn theo ý thích	DH: Cháu đi mẫu giáo	
	Tổng số	1	1	1	2	1	1	2	1
Cộng tổng số HDH cả năm		20	28	13	27	25	28	30	4

GIÁO VIÊN THỰC HIỆN

HPCM KÝ DUYỆT

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:18 02/10/2024

bởi Đào Thị Vân (dinh_vandt) – Trường mầm non Đặng Hải